

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2026/HS-ST

Ngày: 05 - 6 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Sương

Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Tấn Hiệp và ông Bùi Trung Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh H - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2026/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2026/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Văn H1 (tên gọi khác: T), sinh năm 1983 tại tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn T, xã D, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công T1 (sinh năm 1964) và bà Lê Thị V (sinh năm 1964); gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Ngày 21/3/2005, Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo bản án số: 18/2005/HSST; chấp hành xong hình phạt ngày 30/8/2005.

- Ngày 27/5/2008, Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 31/2008/HSST; chấp hành xong hình phạt ngày 12/9/2009.

- Ngày 12/5/2011, Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa tuyên phạt 07 năm tù giam về tội “Cướp tài sản” theo bản án số: 26/2011/HSST; chấp hành xong hình phạt ngày 11/01/2016.

- Ngày 03/3/2017, Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (Quyết định số: 05/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 06/11/2018).

- Ngày 29/3/2021, Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (Quyết định số: 01/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 12/01/2023).

- Ngày 15/9/2023, Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (Quyết định số: 03/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 28/8/2025).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/02/2026, hiện đang tạm giam tại phân trại tạm giam Cam Ranh cơ sở 2, thuộc trại tạm giam số 1 Công an tỉnh K; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Lê Thị V, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn T, xã D, tỉnh Khánh Hòa

Bà V có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H1, sinh năm 1983, trú tại thôn T, xã D, tỉnh Khánh Hòa, là đối tượng đang bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã D, thời hạn từ ngày 15/9/2025 đến ngày 14/9/2026. Ngày 24/12/2025, Lê Văn H1 đến khu vực đường T, phường N mua ma túy của một người không rõ nhân thân, lai lịch với giá 200.000 đồng sau đó đem về khu vực phía sau nhà H1 tại thôn T, xã D sử dụng. Ngày 25/12/2025, Công an xã D kiểm tra, phát hiện H1 có biểu hiện sử dụng ma túy; tiến hành test nhanh chất ma túy trong cơ thể, kết quả dương tính với M và H2. Quá trình làm việc, H1 đã khai nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 54 ngày 31/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh K kết luận: trong mẫu nước tiểu của Lê Văn H1 có chứa các chất ma túy Methamphetamine, C và M1.

Về vật chứng: Thu giữ 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; về dân sự: không. Quá trình điều tra, bị can Lê Văn H1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKSKV3 ngày 17/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Lê Văn H1 về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Văn H1. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H1 mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2026. Về án phí: Bị cáo Lê Văn H1 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Văn H1 đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, nên không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản sự việc, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo thuộc đối tượng đang bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã D, tỉnh Khánh Hòa trong thời hạn từ ngày 15/9/2025 đến ngày 14/9/2026. Ngày 25/12/2025, Công an xã D kiểm tra, phát hiện Lê Văn H1 có biểu hiện sử dụng ma túy, tiến hành test nhanh chất ma túy trong cơ thể, kết quả Lê Văn H1 dương tính với M, H2. Bản kết luận giám định số 54 ngày 31/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh K trong mẫu nước tiểu của bị cáo có chứa các chất ma túy Methamphetamine, C và M1. Lê Văn H1 khai nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 24/12/2025. Do đó, hành vi của bị cáo Lê Văn H1 đã cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Vì vậy, bản cáo trạng số: 11/CT-VKSKV3 ngày 17/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa truy tố bị cáo Lê Văn H1 là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện bị cấm sử dụng trái phép, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử lý hình sự và áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian đang bị quản lý sau cai nghiện. Điều đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Đối với nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua ma túy của một người không rõ nhân thân, lai lịch tại khu vực đường T, phường N. Quá trình điều tra chưa xác

định được người bán ma túy cho bị cáo nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ xử lý là phù hợp. Khi nào làm rõ được nhân thân, lai lịch của người này thì xử lý sau theo quy định pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng là công cụ bị cáo dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Văn H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ: Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Lê Văn H1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, ngày 13/02/2026.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn H1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng (*Đặc điểm của các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K và Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3 - Khánh Hòa*).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 3 - Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Tuyết Sương